

Kiên Giang, ngày 15 tháng 4 năm 2025

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Quý Công ty, đơn vị, các doanh nghiệp.

Trung tâm Khuyến nông được Sở Nông nghiệp và Môi trường Kiên Giang giao nhiệm vụ hoạt động chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật đến mọi nhà nông trong địa bàn tỉnh Kiên Giang, năm 2025 đơn vị đồng hành cùng nông dân thực hiện các chương trình, Dự án Khuyến nông làm cơ sở định hướng phát triển sản xuất nông nghiệp cho tỉnh Kiên Giang.

Để thực hiện thành công các chương trình dự án, Trung tâm Khuyến nông đề nghị quý Công ty và đơn vị cung cấp báo giá một số vật tư, thiết bị và dịch vụ mà đơn vị đang kinh doanh để Trung tâm Khuyến nông có căn cứ thực hiện mua sắm cho các Chương trình và Dự án Khuyến nông năm 2025 (phụ lục đính kèm).

Địa chỉ gửi báo giá: Trung tâm Khuyến nông Kiên Giang, số 1224 Nguyễn Trung Trực, phường An Bình, TP Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- Người nhận: Lê Thị Phương Thảo – Bộ phận Khuyến nông Trồng trọt & Chăn nuôi

- Điện thoại: 0945 144 166; Email: le.phuongthao9196@gmail.com

Rất mong được hợp tác từ các đơn vị. 

GIÁM ĐỐC




Nguyễn Văn Vững



Phụ lục: Danh mục hàng hoá và yêu cầu kỹ thuật cơ bản
(Kèm theo Thư mời báo giá ngày 15/4/2025 của Trung tâm Khuyến nông)

TT	Hạng mục	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến
1	Giống			
1.1	Gà 01 ngày tuổi (gà nòi lai)	- Gà nòi sọc đen thương phẩm, gà lúc 01 ngày tuổi, đã tiêm phòng vaccine Marek, gà loại 01, gà nòi bộ lông chủ yếu màu đen, kết hợp thêm các sọc trắng hoặc màu sáng khác, chân và mỏ có màu vàng, hoặc mỏi khế, lông ôm gọn, đặc trưng thể hiện vóc dáng hình thể của giống gà chọi. Giống đã công bố tiêu chuẩn áp dụng và có chất lượng phù hợp tiêu chuẩn công bố áp dụng; phải có hồ sơ lý lịch giống (Điều 22 Luật Chăn nuôi 2018). - Hiệu: Công ty Dabaco; Nước sản xuất: Việt Nam	Con	2.400
1.2	Gà 01 ngày tuổi (gà lai)	- Gà Tre lai 01 ngày tuổi, gà loại 01, đã tiêm phòng vaccine Marek, lông vàng bông đặc trưng. Gà bố mẹ đạt TCVN 12469 -7:2022 quy định các yêu cầu kỹ thuật đối với gà Tre nuôi để làm giống. Giống gà đã công bố tiêu chuẩn áp dụng và có chất lượng phù hợp tiêu chuẩn công bố áp dụng; phải có hồ sơ lý lịch giống (Điều 22 Luật Chăn nuôi 2018). - Hiệu: Công ty Cổ phần Greenfeed Việt Nam; Nước sản xuất: Việt Nam	Con	1600
1.3	Vịt 01 ngày tuổi (vịt Grimaud)	- Vịt lúc 01 ngày tuổi, vịt loại 01 màu lông trắng, chân và mỏ màu vàng sẫm. - Vịt có bố mẹ đạt TCVN 12466-2:2018 về vịt giống hướng thịt – phần 2 vịt Star 53. Giống vịt đã công bố tiêu chuẩn áp dụng và có chất lượng phù hợp tiêu chuẩn công bố áp dụng; phải có hồ sơ lý lịch giống (Điều 22 Luật Chăn nuôi 2018).	Con	800
1.4	Vịt 01 ngày tuổi (vịt xiêm pháp)	- Vịt thương phẩm, vịt lúc 01 ngày tuổi, vịt loại 01 lông màu vàng xen lẫn đen. Bố, mẹ đạt QCVN 01-73:2011/BNNT về khảo nghiệm, kiểm định ngan giống. Giống vịt đã công bố tiêu chuẩn áp dụng và có chất lượng phù hợp tiêu chuẩn công bố áp dụng; phải có hồ sơ lý lịch giống (Điều 22 Luật Chăn nuôi 2018). - Hiệu: Trung tâm nghiên cứu gia cầm Thụy	Con	700

TT	Hạng mục	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến
		Phuong (Hà Nội); Nước sản xuất: Việt Nam		
2	Thức ăn			
2.1	Thức ăn gà hỗn hợp (0 – 4 tuần tuổi)	- Loại: Thức ăn gà, có ẩm độ $\leq 14\%$, hàm lượng protein thô $\geq 20\%$; Năng lượng trao đổi từ ≥ 2.900 (Kcal/kg), Lysin tổng số $\geq 1\%$, Cystin $\geq 0,75\%$ - Có chất lượng phù hợp tiêu chuẩn TCVN 2265-2007 về thức ăn chăn nuôi- thức ăn hỗn hợp cho gà. Thức ăn, còn thời gian sử dụng trên 2/3 thời gian kể từ ngày sản xuất, bao bì còn nguyên vẹn, không bị nấm mốc; không có kháng sinh và chất cấm sử dụng trong chăn nuôi, Thức ăn đã được phép sản xuất, kinh doanh tại Việt Nam. - Hiệu: Công ty TNHH New Hope TP.HCM; Model: SUNS 610; Nước sản xuất: Việt Nam	Kg	3.840
2.2	Thức ăn gà hỗn hợp (5 tuần tuổi – xuất bán)	- Loại: Thức ăn gà, có ẩm độ $\leq 14\%$, hàm lượng protein thô $\geq 18\%$; Năng lượng trao đổi 2.900 (Kcal/kg, Lysin tổng số $\geq 0,95\%$, Methionin + Cystin $\geq 0,6\%$ - Có chất lượng phù hợp tiêu chuẩn TCVN 2265-2007 về thức ăn chăn nuôi- thức ăn hỗn hợp cho gà. Thức ăn, còn thời gian sử dụng trên 2/3 thời gian từ ngày sản xuất, bao bì còn nguyên vẹn, không bị nấm mốc; không có kháng sinh và chất cấm sử dụng trong chăn nuôi, Thức ăn đã được phép sản xuất, kinh doanh tại Việt Nam - Hiệu: Công ty TNHH New Hope TP.HCM; Model: SUNS 611; Nước sản xuất: Việt Nam	Kg	16.704
2.3	Thức ăn vịt hỗn hợp (0 – 4 tuần tuổi)	- Loại: Thức ăn vịt, có ẩm độ $\leq 14\%$, hàm lượng protein thô $\geq 20\%$; Năng lượng trao đổi ≥ 2.800 (Kcal/kg), Lysin tổng số $\geq 1,1\%$, Methionin + Cystin $\geq 0,8\%$, xơ thô $\leq 6\%$ - Có chất lượng phù hợp tiêu chuẩn TCVN 13047: 2020 về thức ăn chăn nuôi - Thức ăn hỗn hợp cho vịt. Thức ăn còn trên 2/3 thời gian sử dụng từ ngày sản xuất, không có kháng sinh và chất cấm sử dụng trong chăn nuôi. Thức ăn đã được phép sản xuất, kinh doanh tại Việt Nam - Hiệu: Công ty TNHH New Hope TP.HCM; Tên thương mại: SUNS 808; Nước sản xuất:	Kg	2.100

TT	Hạng mục	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến
		Việt Nam		
2.4	Thức ăn vịt hỗn hợp (5 tuần tuổi – xuất bán)	- Loại: Thức ăn vịt, Cystin, hàm lượng protein thô $\geq 16\%$; Năng lượng trao đổi ≥ 2.800 (Kcal/kg, Lysin tổng số $\geq 0,8\%$, Methionin + Cystin $\geq 0,6\%$ - Có chất lượng phù hợp tiêu chuẩn TCVN 13047:2020 về thức ăn chăn nuôi. - Thức ăn hỗn hợp cho vịt. Thức ăn còn trên 2/3 thời gian sử dụng từ ngày sản xuất, không có kháng sinh và chất cấm sử dụng trong chăn nuôi. Thức ăn đã được phép sản xuất, kinh doanh tại Việt Nam - Hiệu: Công ty TNHH New Hope TP.HCM; Tên thương mại: N68; Nước sản xuất: Việt Nam	Kg	10.050
3	Vật tư (Vaccin, chế phẩm sinh học, thảo dược, thuốc thú y)			
3.1	Vaccin dịch tả gà	- Loại: Kháng nguyên dịch tả gà lọ 200 liều; Vaccine nguyên vẹn nhãn mác, còn 2/3 thời gian sử dụng in trên nhãn - Vaccine được bảo quản đúng quy định - Danh mục thuốc thú y đã được cấp phép lưu hành tại Việt Nam theo Thông tư 10/2018/TT-BNNPTNT hoặc của Cục Thú y cấp	Lọ	32
3.2	Vaccin Gumboro	- Loại: Mỗi liều vaccin chứa ít nhất chứa ít nhất từ 10³ TCID₅₀ virus Gumboro nhược độc và chất bổ trợ, lọ 100 liều - Vaccine nguyên vẹn nhãn mác, còn 2/3 thời gian sử dụng in trên nhãn - Vaccine được bảo quản đúng quy định - Danh mục thuốc thú y đã được cấp phép lưu hành tại Việt Nam theo Thông tư 10/2018/TT-BNNPTNT hoặc của Cục Thú y cấp	Lọ	32
3.3	Vaccin đậu	- Loại: Mỗi liều vắc xin chứa ít nhất 10² TCID₅₀ vi rút Đậu gà nhược độc, lọ 100 liều - Vaccine nguyên vẹn nhãn mác, còn từ 2/3 thời gian sử dụng in trên nhãn - Vaccine được bảo quản đúng quy định - Danh mục thuốc thú y đã được cấp phép lưu	Lọ	24

TT	Hạng mục	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến
		hành tại Việt Nam theo Thông tư 10/2018/TT-BNNPTNT hoặc của Cục Thú y cấp - Đơn vị sản xuất: Công ty Cổ phần thuốc thú y Trung ương Navetco Nước sản xuất: Việt Nam		
3.4	Vaccin đậu	- Loại: Mỗi liều vắc xin chứa ít nhất 10^2 TCID₅₀ vi rút Đậu gà nhược độc, lọ 100 liều Vaccine nguyên vẹn nhãn mác, còn từ 2/3 thời gian sử dụng in trên nhãn - Vaccine được bảo quản đúng quy định - Danh mục thuốc thú y đã được cấp phép lưu hành tại Việt Nam theo Thông tư 10/2018/TT-BNNPTNT hoặc của Cục Thú y cấp - Đơn vị sản xuất: Công ty Cổ phần thuốc thú y Trung ương Navetco Nước sản xuất: Việt Nam	Lọ	24
3.5	Vaccin dịch tả vịt	- Loại: Mỗi liều vắc-xin chứa ít nhất từ 10^3 EID₅₀ vi-rút dịch tả vịt nhược độc, lọ 100 liều - Vaccine nguyên vẹn nhãn mác, còn từ 2/3 thời gian sử dụng in trên nhãn Vaccine được bảo quản đúng quy định - Danh mục thuốc thú y đã được cấp phép lưu hành tại Việt Nam theo Thông tư 10/2018/TT-BNNPTNT hoặc của Cục Thú y cấp - Đơn vị sản xuất: Công ty Hanvet Nước sản xuất: Việt Nam	Lọ	30
3.6	Vaccin viêm gan	- Mỗi liều vắc-xin có chứa ít nhất từ $10^{3,3}$ ELD₅₀ vi rút Viêm gan vịt nhược độc - Vaccine được đóng gói: 100 liều/lọ, nguyên vẹn nhãn mác, còn từ 2/3 thời gian sử dụng in trên nhãn. Vaccine được bảo quản đúng quy định - Danh mục thuốc thú y đã được cấp phép lưu hành tại Việt Nam theo Thông tư 10/2018/TT-BNNPTNT hoặc của Cục Thú y cấp - Đơn vị sản xuất: Công ty Cổ phần thuốc thú y Trung ương Navetco. Nước sản xuất: Việt Nam	Lọ	15

TT	Hạng mục	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến
3.7	Vaccin tụ huyết trùng	- Loại: Mỗi ml vắc xin chứa ít nhất từ 10×10^7 CFU vi khuẩn <i>Pasteurella multocida</i> - Vaccine được đóng gói: 50 liều/lọ, nguyên vẹn nhãn mác, còn từ 2/3 thời gian sử dụng in trên nhãn. Vaccine được bảo quản đúng quy định - Đơn vị sản xuất: Công ty Cổ phần thuốc thú y Trung ương Navetco. Nước sản xuất: Việt Nam	Lọ	110
3.8	Thảo dược	- Loại: β -glucan, sorbitol, vitamin và tinh dầu tỏi. Gói nguyên nhãn mác, sản phẩm mới 100%, còn 2/3 hạn sử dụng kể từ ngày sản xuất - Danh mục thuốc thú y đã được cấp phép lưu hành tại Việt Nam theo Thông tư 10/2018/TT-BNNPTNT hoặc của Cục Thú y cấp	Điểm	8
3.9	Chế phẩm sinh học	- Có ít nhất một loại <i>Bacillus subtilis</i> hoặc nhiều chỉ tiêu vi sinh vật có ít mỗi loại 10^6 CFU/g (mười mũ sáu) - Gói nguyên nhãn mác, quy cách: 1kg/gói, sản phẩm mới 100%, còn 2/3 hạn sử dụng kể từ ngày sản xuất. Danh mục thuốc thú y đã được cấp phép lưu hành tại Việt Nam theo Thông tư 10/2018/TT-BNNPTNT hoặc của Cục Thú y cấp - Tên sản phẩm: Balasa N 01. Nước sản xuất: Việt Nam	Kg	48
3.10	Chế phẩm sinh học	- Có ít nhất một loại <i>Bacillus subtilis</i> hoặc nhiều chỉ tiêu vi sinh vật có ít mỗi loại 10^6 CFU/g (mười mũ sáu) - Gói nguyên nhãn mác, quy cách: 1kg/gói, sản phẩm mới 100%, còn 2/3 hạn sử dụng kể từ ngày sản xuất. Danh mục thuốc thú y đã được cấp phép lưu hành tại Việt Nam theo Thông tư 10/2018/TT-BNNPTNT hoặc của Cục Thú y cấp - Tên sản phẩm: Balasa N 01. Nước sản xuất: Việt Nam	Kg	48
3.11	Thuốc thú y			

TT	Hạng mục	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến
3.11.1	Kháng thể KTG	- Loại: Có chứa ít nhất 03 loại Kháng thể: Gumboro, Newcastle, viêm phế quản truyền nhiễm - Dung tích: lọ 100 ml. Lọ còn nguyên vẹn nhãn mác, còn 2/3 thời gian sử dụng kể từ ngày sản xuất - Vaccine được bảo quản đúng quy định. Danh mục thuốc thú y đã được cấp phép lưu hành tại Việt Nam theo Thông tư 10/2018/TT-BNNPTNT hoặc của Cục Thú y cấp - Hiệu: Đơn vị sản xuất: Công ty Cổ phần thuốc thú y Trung ương Navetco. Nước sản xuất: Việt Nam.	Lọ	120
3.11.2	Kháng thể KTV	- Loại: Kháng thể viêm gan vịt và ngan - Dung tích: Lọ 100 ml, lọ nguyên vẹn nhãn mác, còn 2/3 thời gian sử dụng kể từ ngày sản xuất; Vaccine được bảo quản đúng quy định - Danh mục thuốc thú y đã được cấp phép lưu hành tại Việt Nam theo Thông tư 10/2018/TT-BNNPTNT hoặc của Cục Thú y cấp - Hiệu: Đơn vị sản xuất: Công ty Cổ phần thuốc thú y Trung ương Navetco. Nước sản xuất: Việt Nam	Lọ	30
3.11.3	Nước pha	- Loại: Nước pha vaccine, lọ 50 ml - Lọ nguyên vẹn nhãn mác, sản phẩm mới 100%, còn 2/3 hạn sử dụng kể từ ngày sản xuất. Đã được phép sản xuất, kinh doanh tại Việt Nam - Nước sản xuất: Việt Nam	Lọ	245
3.11.4	Úm gia cầm	- Loại: Thành phần có ít nhất các loại: Colistin $\geq$ 3.000.000 IU; Oxytetracycline; vitamin A, D, E - Gói nguyên vẹn nhãn mác, sản phẩm mới 100%, còn 2/3 hạn sử dụng kể từ ngày sản xuất kể từ ngày sản xuất - Danh mục thuốc thú y đã được cấp phép lưu hành tại Việt Nam theo Thông tư 10/2018/TT-BNNPTNT hoặc của Cục Thú y cấp - Danh mục thuốc thú y đã được cấp phép lưu hành tại Việt Nam của Cục Thú y cấp - Đơn vị Sản xuất: Công ty liên doanh Bio-	Gói	39

TT	Hạng mục	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến
		Pharmachemie - Tên thương mại: Bio.Tetracolivet. Quy cách: Gói 100 gram - Nước sản xuất: Việt Nam		
3.11.5	Toi gia cầm	- Loại: Thành phần có ít nhất các loại: Ampicillin hydrat, Colistin sulphat - Gói nguyên nhãn mác, sản phẩm mới 100%, còn 2/3 hạn sử dụng kể từ ngày sản xuất - Danh mục thuốc thú y đã được cấp phép lưu hành tại Việt Nam theo Thông tư 10/2018/TT-BNNPTNT hoặc của Cục Thú y cấp Danh mục thuốc thú y đã được cấp phép lưu hành tại Việt Nam của Cục Thú y cấp - Đơn vị sản xuất: Công ty liên doanh Bio-Pharmachemie - Tên thương mại: Bio Ampicoli Max. Quy cách: Gói 100 gram - Nước sản xuất: Việt Nam	Gói	55
3.11.6	Vitamin C	- Loại: Thành phần có ít nhất các loại: Vitamin C $\geq$ 200g - Gói nguyên nhãn mác, còn 2/3 hạn sử dụng kể từ ngày sản xuất - Danh mục thuốc thú y đã được cấp phép lưu hành tại Việt Nam theo Thông tư 10/2018/TT-BNNPTNT hoặc của Cục Thú y cấp Danh mục thuốc thú y đã được cấp phép lưu hành tại Việt Nam của Cục Thú y cấp - Hiệu: Công ty Cổ phần UV - Tên thương mại: Ulatra Vita C. Quy cách: Gói 100 gram - Nước sản xuất: Việt Nam	Gói	128,2
3.11.7	Điện giải	- Loại: Thành phần có chứa ít nhất các chất: Vitamin C, Vitamin K, Glucose - Gói nguyên nhãn mác, còn 2/3 hạn sử dụng kể từ ngày sản xuất - Danh mục thuốc thú y đã được cấp phép lưu hành tại Việt Nam theo Thông tư 10/2018/TT-BNNPTNT hoặc của Cục Thú y cấp - Đơn vị sản xuất: Công ty liên doanh Bio-Pharmachemie - Tên thương mại: Bio-Electrolyte. Quy cách:	Gói	55



TT	Hạng mục	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến
		Gói 100gram - Nước sản xuất: Việt Nam		
3.11.8	<i>Gluko K-C</i>	- Thành phần có chứa ít nhất các chất: Vitamin C, Vitamin K, Glucose - Gói nguyên nhãn mác, sản phẩm còn từ 2/3 hạn sử dụng kể từ ngày sản xuất - Danh mục thuốc thú y đã được cấp phép lưu hành tại Việt Nam theo Thông tư 10/2018/TT-BNNPTNT hoặc của Cục Thú y cấp - Đơn vị sản xuất: Công ty liên doanh Bio-Pharmachemie - Tên sản phẩm: Bio-Gluko.vitKC. Quy cách đóng gói 1kg. - Nước sản xuất: Việt Nam	Gói	135
3.11.9	<i>B-Complex</i>	- Loại: Thành phần có chứa ít nhất các chất: Vitamin A, Vitamin D3, Vitamin E, Vitamin B1, B6, B12,... - Gói nguyên nhãn mác, còn 2/3 hạn sử dụng kể từ ngày sản xuất - Danh mục thuốc thú y đã được cấp phép lưu hành tại Việt Nam theo Thông tư 10/2018/TT-BNNPTNT hoặc của Cục Thú y cấp - Hiệu: Công ty Cổ phần UV - Tên thương mại: UV-Complex C. Model: Nutrilite. Quy cách: Gói 1kg - Nước sản xuất: Việt Nam	Gói	39
3.11.10	<i>Men tiêu hóa</i>	- Thành phần: Có ít nhất một loại <i>Bacillus subtilis</i> hoặc nhiều chỉ tiêu vi sinh vật có ít mỗi loại 10^6 CFU/g (mười nữ sáu), Protease và Amylase,... - Còn nguyên nhãn mác, còn 2/3 hạn sử dụng kể từ ngày sản xuất kể từ ngày sản xuất - Danh mục thuốc thú y đã được cấp phép lưu hành tại Việt Nam theo Thông tư 10/2018/TT-BNNPTNT hoặc của Cục Thú y cấp. - Công ty sản xuất: Công ty Liên danh TNHH Anova - Tên thương mại: Nova- multizime. Quy	Gói	55

TT	Hạng mục	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến
		cách: Gói 1kg - Nước sản xuất: Việt Nam		
3.11.11	Thuốc trị ký sinh trùng	- Loại: Thành phần có chứa ít nhất các chất: Sulfadimidine >40g, Diaveridine >5g,... - Gói nguyên nhãn mác, còn 2/3 hạn sử dụng kể từ ngày sản xuất - Danh mục thuốc thú y đã được cấp phép lưu hành tại Việt Nam theo Thông tư 10/2018/TT-BNNPTNT hoặc của Cục Thú y cấp - Đơn vị sản xuất: Công ty liên doanh Bio-Pharmachemie - Tên thương mại: Bio-Anticoc. Quy cách: Gói 100 gram - Nước sản xuất: Việt Nam	Gói	39
3.11.12	Giải độc gan	- Loại: Thành phần có chứa ít nhất chất: Sorbitol (min) ≥45g, Methionine ≥1g, B12 ≥1mg, Lactose + Dextrose,.... - Gói nguyên nhãn mác, còn 2/3 hạn sử dụng kể từ ngày sản xuất, gói 100 gram - Danh mục thuốc thú y đã được cấp phép lưu hành tại Việt Nam theo Thông tư 10/2018/TT-BNNPTNT hoặc của Cục Thú y cấp - Đơn vị sản xuất: Công ty liên doanh Bio-Pharmachemie - Tên thương mại: Bio-Sorbiztol+B12. Quy cách: Gói 100gram - Nước sản xuất: Việt Nam	Gói	79
3.11.13	Kháng sinh Nystatin	- Loại: Thành phần có chứa ít nhất các chất: Nystain ≥123.000.000 UI, Neomycin ≥20 g - Gói nguyên nhãn mác, còn 2/3 hạn sử dụng kể từ ngày sản xuất - Danh mục thuốc thú y đã được cấp phép lưu hành tại Việt Nam theo Thông tư 10/2018/TT-BNNPTNT hoặc của Cục Thú y cấp - Đơn vị sản xuất: Công ty liên doanh Bio-Pharmachemie - Tên thương mại: Bio-Neo.Nysta. Quy cách: Gói 100gram	Gói	15

TT	Hạng mục	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến
		- Nước sản xuất: Việt Nam		
3.11.14	Kháng sinh Gentamycin	- Loại: Thành phần có chứa ít nhất các chất: Gentamicin (dạng sulfat) ≥ 500 mg, Trimethoprim ≥ 200mg - Gói nguyên nhãn mác, còn 2/3 hạn sử dụng kể từ ngày sản xuất - Danh mục thuốc thú y đã được cấp phép lưu hành tại Việt Nam theo Thông tư 10/2018/TT-BNNPTNT hoặc của Cục Thú y cấp - Đơn vị sản xuất: Công ty liên doanh Bio-Pharmachemie - Tên thương mại: Bio-Gentatrim. Quy cách: Đóng gói 100 gram - Nước sản xuất: Việt Nam	Gói	55
3.11.15	Kháng sinh Flodoxy	- Loại: Thành phần có chứa ít nhất các chất: Doxycycline HCL ≥ 50.000 mg, Florphenicol ≥ 50.000mg, Bromhexine HCL >200mg - Gói nguyên nhãn mác, còn 2/3 hạn sử dụng kể từ ngày sản xuất. Danh mục thuốc thú y đã được cấp phép lưu hành tại Việt Nam theo Thông tư 10/2018/TT-BNNPTNT hoặc của Cục Thú y cấp - Công ty sản xuất: Công ty Liên danh TNHH Anova - Tên thương mại: SG.Flodoxy. Quy cách: Đóng gói 100 gram - Nước sản xuất: Việt Nam	Gói	47

* Ghi chú:

- Báo giá bao gồm thuế GTGT và chi phí vận chuyển đến địa điểm triển khai mô hình hoặc đến Trung tâm Khuyến nông Kiên Giang.
- Thời hạn nhận báo giá đến ngày 31/5/2025